

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ CBSP: T32/NUTRICARE/2024

**SỮA DINH DƯỠNG PHA SẴN CARE 100
PEDIA**

Năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: T32/NUTRICARE/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE.**

Địa chỉ: Số 5, ngõ 9/76 phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02466833368

E-mail: nutricare82@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0104937284

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/ Nơi cấp:

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Sữa dinh dưỡng pha sẵn Care 100 Pedia

2. Thành phần:

Sữa (92,8%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa, Sữa non Colos 24h, Hỗn hợp Canxi và Khoáng từ sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), Hỗn hợp Khoáng và Vitamin (Tricanxi phosphat, Dinatri phosphat, Kali iodid, Kẽm sulfat, Đồng sulfat, Mangan sulfat, Natri selenit, Natri molybdat, Natri-L-ascorbat, Retinyl acetat, Cholecalciferol, DL-alpha-tocopheryl acetat, Thiamin mononitrat, Riboflavin, Niacinamid, Canxi-D-pantothenat, Pyridoxin hydroclorid, Axit folic, Cyanocobalamin, D-Biotin, Vitamin K2, Vitamin K1), Maltodextrin, Chất ổn định (466, 460(i), 407, 471), Hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm, DHA, Cholin, Taurin, HMO (2'-FL), Postbiotic (Lợi khuẩn *Lactococcus lactis* Plasma, *Lactobacillus fermentum* và *Lactobacillus delbrueckii*), Chất chống oxi hóa (Hỗn hợp Tocopherol).

Sản phẩm có chứa sữa, dầu cá.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm (đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe): Sản phẩm không phải là thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 8 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX và HSD: Xem trên bao bì.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách bao gói: Hộp 110 ml, 180 ml. (Đóng gói phù hợp quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn).

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong hộp giấy có lớp trong cùng là PE tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Chịu trách nhiệm sản phẩm bởi: **CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE**



VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 02466833368

Sản xuất tại:

- CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (N). Địa chỉ: Nhà máy 2, Lô V.11 và Lô V.12 Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Thanh Khương, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 024.66.833.368.

- Công ty Cổ Phần Sữa Hà Nội (H). Địa chỉ: Km 9, đường Bắc Thăng Long, Nội Bài, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024.8866.567/63

- Công ty Cổ phần Sữa Ba Vì (BV). Địa chỉ: Thôn Hòa Trung, Xã Vân Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02433881200

III. Mẫu nhãn sản phẩm

(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

- Tiêu chuẩn sản phẩm số: 32/2024/TCSP-NUTRI

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 09 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Minh



KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
KHÔNG CHẤT TẠO MÀU



NUTRICARE



36 TỶ
LỢI KHUẨNTM
HMO & CHẤT XƠ

SẢN PHẨM ĐƯỢC
NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN
BỞI VIỆN DINH DƯỠNG Y HỌC
NUTRICARE HOA KỲ

TIÊU HÓA KHỎE

36 tỷ Lợi khuẩnTM (HMO, Chất xơ (FOS/Inulin)) giúp tiêu hoá khoẻ
ngừa táo bón, hỗ trợ cân bằng vi sinh
đường ruột.

TĂNG CÂN KHỎE MẠNH

Cao năng lượng 100 kcal/100 ml
và **60 đường** chất thiết yếu giúp
Đạm chất lượng cao giúp trẻ tăng
cân khoẻ mạnh. Lysin, Kẽm giúp an
ngon miệng.

TĂNG CHIỀU CAO

Canxi, D3, K2 từ Mỹ giúp
xương chắc khỏe, phát triển
cao cho con.

**TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG
VÀ PHÁT TRIỂN NÃO BỘ**

Sữa non Colos 24h từ Mỹ cùng Hệ
Antioxidant (Vitamin A, C, E, Selen)
tăng cường đề kháng.
DHA, Cholin giúp phát triển não bộ.

Mỗi máy Nutricare đã chứng nhận Hệ thống quản lý
An toàn thực phẩm ISO 22000:2018,
Hệ thống thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP,
Hệ thống quản lý Môi trường ISO 14001:2015.

THÀNH PHẦN: Sữa (92,8%), Nước, Sữa bột, Chất béo sữa, Sữa non
Colos 24h, Hỗn hợp Canxi và Kháng thể (Lact), Sucrose, Biotin thực vật,
Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), Hỗn hợp Kháng và Vitamin (Thiamol
phosphat, Dinatri phosphat, Kali iodat, Kẽm sulfat, Đồng sulfat,
Mangan sulfat, Natri selenat, Natri molybdat, Natri-L-ascorbat,
Retinyl acetat, Cholecalciferol, DL-alpha-tocopheryl acetat, Thiamin
mononitrat, Riboflavin, Nicotinamid, Canxi-D-pantothemat,
Pyridoxin hydroclorid, Asit folic, Cyanocobalamin, D-Biotin, Vitamin
K2, Vitamin K1), Malto-dextrin, Chất ổn định (466, 46001, 407, 471),
Hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm, DHA, Cholin, Lysin,
HMO (2-F-L), Postbiotic (Lợi khuẩn Lactobacillus lactis Plasma,
Lactobacillus fermentum và Lactobacillus delbrueckii), Chất chống oxy
hóa (Hỗn hợp Tocopherol). Sản phẩm có chứa sữa, dầu cá.

Nên dùng 3-4 hộp mỗi ngày. Lấy đều trước khi sử dụng.
Ngon hơn khi uống lạnh. Sản phẩm có 1 năm sử dụng.
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
Không dùng cho trẻ dưới 1 tuổi.

Lưu ý: Thành phần của sản phẩm có thể bị tăng/dùng từ nhiên, nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

THƯỜNG NHẬN CHỨC TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HOÀ:
CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE

VPSD: Đường Nguyễn Văn Sỏi, Khu 11/2 Tân Lập, Phường Tân Phú,
Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.6683.3368
Xuất xứ: Việt Nam, NSW và PSD, New Zealand.
SỐ CHỨNG: T32/NUTRICARE/2024



CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
MIỄN BẮC 1.800.5011 (phân vùng)
MIỄN NAM: 028.7.300.9888
www.nutricare.com.vn



CARE 100 Pedia

DINH DƯỠNG KHỎE TRẺ BIẾNG ĂN, THẤP CÒI
TIÊU HÓA KHỎE, BÉ TĂNG CÂN



ĐAM WHEY
LYSIN
DHA



Thể tích thực: **110 ml**
Thực phẩm bổ sung
SỮA DINH DƯỠNG PHA SẴN CARE 100 PEDIA

Gr	Thành phần	Đơn lượng	Đơn vị
	110ml phần	110ml	
Năng lượng	kcal 110	HMO(2-F)	mg 13,1
Chất béo	g 3,70	Vitamin	
Whey	g 0,74	Vitamin A	UI 407
Casein	g 2,96	Vitamin D3	UI 173
Lysin	mg 248	Vitamin E	UI 1,90
Leucin	mg 310	Vitamin K1	µg 5,04
Isoleucin	mg 175	Vitamin K2	µg 646
Valin	mg 200	Vitamin C	mg 24,4
Arginin	mg 120	Vitamin B1	µg 368
Histidin	mg 93,6	Vitamin B2	µg 492
Phenylalanin	mg 165	Niacin	µg 2077
Threonin	mg 129	Anti-Pantothemat	µg 1348
Tyrosin	mg 151	Vitamin B6	µg 215
Methionin	mg 95,2	Anti-Biotin	µg 52,7
Pyroptan	mg 47,6	Vitamin B12	µg 0,54
Cystin	mg 33,3	Biotin	µg 608
Antiglutamic	mg 657	Khương chất	
Kali	mg 257	Kali	mg 56,9
Alumin	mg 65,2	Canxi	mg 139
Alumin	mg 113	Đo	mg 110
Phelin	mg 333	Canxi	mg 191
Sein	mg 186	Phospho	mg 188
Cholebin	g 5,20	Magie	mg 12,0
MUA	mg 1290	Kẽm	mg 1,43
Omega 3	mg 56,8	Mangan	µg 139
Omega 6	mg 127,0	Đồng	µg 38,9
DHA	mg 3,89	Sắt	µg 26,3
Carbohydrat	g 11,8	P-H	µg 6,91
Ethylalcohol	g 10,2	Moliphen	µg 1,89
Chất kết tủa (FOS/Inulin)	g 0,279	Phospho Lactasin Lactosaccharin Phera, Lactobacillus fermentum và Lactobacillus delbrueckii	7,83 (g)
Sữa non Colos 24h	mg 7,70		
Lysin	mg 9,17		
Cholin	mg 21,6		

CARE 100 PEDIA
Đúng 36 tỷ lợi khuẩnTM HMO và Chất xơ (FOS/Inulin) cho bé tiêu hoá khoẻ cùng 60 đường chất thiết yếu giúp bé tăng chiều cao và tăng cân khỏe mạnh.



60 DƯỠNG CHẤT

CAO NĂNG LƯỢNG 100 kcal (4)
THEO KHUYẾN NGHỊ
CỦA TỔ CHỨC
Y TẾ THẾ GIỚI

100% CANXI
TĂNG CHIỀU CAO

(1) Hàm lượng các chất dinh dưỡng trong hộp sữa hơn 85% giá trị khuyến nghị.
(2) Lượng ít hơn loại Khương Probiotic mà tiêu thụ trong 3 hộp 180ml.
(3) 3 hộp 180 ml cung cấp 100% Canxi theo nhu cầu khuyến nghị dinh dưỡng hàng ngày.
(4) Hàm lượng 100 kcal/100 ml theo khuyến nghị của Tổ Chức Y Tế Thế Giới cho trẻ sơ sinh dưới 1 tuổi.



KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
KHÔNG CHẤT TẠO MÀU



NUTRICARE



MNi-USA
Nutricare Medical
Nutrition Institute-US

CARE 100 Pedia

DINH DƯỠNG CHO TRẺ BIẾNG ĂN, THẤP CÒI
TIÊU HÓA KHỎE, BÉ TĂNG CÂN



ĐAM
WHEY
LYSIN
DHA

SỮA NON
24H

60
DƯỠNG CHẤT
CANXI, K2, D3

TĂNG CÂN
Cao năng lượng
100 kcal⁽⁴⁾

Thể tích thực: 180 ml
Thực phẩm bổ sung
SỮA DINH DƯỠNG PHA SẮN
CARE 100 PEDIA



GIAO DỊCH VÀ ĐÓNG BĂNG BÌNH

Thành phần Đơn vị Trùng .. 01

Nhân Cholesterol	mg	180
Shey	g	306
Phosphat	mg	205
Leptin	mg	507
Leptin	mg	286
Leptin	mg	327
Arginin	mg	199
Histidin	mg	153
Phenylalanin	mg	270
Tyrosin	mg	211
Treonin	mg	248
Methionin	mg	156
Tryptophan	mg	77,9
Cystin	mg	54,5
Asit glutamic	mg	1042
Asit aspartic	mg	420
Glycin	mg	107
Alanin	mg	185
Prolin	mg	545
Serin	mg	305
Chất béo	g	8,51
MUFAs	mg	2110
Omega 3	mg	92,9
Omega 9	mg	2078
DHA	mg	11,6
Carbohydrat	g	19,3
Đường tổng số	g	16,7
Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin)	g	1,30
Sữa non Colos 24h	mg	12,6
Iaurin	mg	15,0
Cholin	mg	41,9
HMO (2'-FL)	mg	23,4
Vitamin		
Vitamin A	IU	667
Vitamin D3	IU	283
Vitamin E	IU	3,11
Vitamin K1	µg	8,25
Vitamin K2	µg	10,6
Vitamin C	µg	39,9
Vitamin B1	µg	603
Vitamin B2	µg	806
Niacin	µg	3300
Asit Panthoethic	µg	2206
Vitamin B6	µg	351
Asit folic	µg	86,2
Vitamin B12	µg	0,89
Biotin	µg	9,95
Khoáng chất		
Natri	mg	93,1
Kali	mg	261
Clor	mg	180
Canxi	mg	312
Phot pho	mg	308
Magiê	mg	19,7
Kẽm	mg	2,34
Mangan	µg	227
Đồng	µg	63,7
I-ốt	µg	46,3
Selen	µg	11,3
Molybden	µg	3,09
Probiotic (Lactobacillus Lactobacillus Lactis Plasma, Lactobacillus fermentum và Lactobacillus delbrueckii)	Tê bao	12,8 tỷ



CARE 100 PEDIA

Bổ sung 36 tỷ Lợi Khuẩn⁽¹⁾, HMO và Chất xơ (FOS/Inulin) cho bé tiêu hóa khỏe cùng 60 dưỡng chất thiết yếu giúp bé tăng chiều cao và tăng cân khỏe mạnh.



Tìm hiểu thêm về sản phẩm tại đây

60 DƯỠNG CHẤT

CAO NĂNG LƯỢNG

100 kcal⁽⁴⁾
THEO KHUYẾN NGHỊ
CỦA TỔ CHỨC
Y TẾ THẾ GIỚI

100% CANXI⁽³⁾ TĂNG CHIỀU CAO

(1) Hàm lượng các chất dinh dưỡng không thấp hơn 80% giá trị khuyến nghị.
(2) Lượng từ Sữa non Lợi Khuẩn Probiotic tối thiểu trong 3 Hộp 180ml.
(3) 3 Hộp 180ml cung cấp 100% Canxi theo nhu cầu khuyến nghị cho trẻ em 1 tuổi.
(4) Năng lượng 100 kcal/180 ml theo khuyến nghị của Tổ Chức Y Tế Thế Giới cho trẻ sơ sinh đủ dưỡng.

SẢN PHẨM ĐƯỢC
NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN
BỞI VIỆN DINH DƯỠNG Y HỌC
NUTRICARE HOA KỲ

TIÊU HÓA KHỎE

36 tỷ Lợi Khuẩn⁽¹⁾, HMO, Chất xơ (FOS/Inulin) giúp tiêu hoá khoẻ, ngừa táo bón, hỗ trợ cân bằng vi sinh đường ruột.

TĂNG CÂN KHỎE MẠNH

Cao năng lượng 100 kcal/100 ml và 60 dưỡng chất thiết yếu gồm Đạm chất lượng cao giúp trẻ tăng cân khỏe mạnh. Lysin, Kẽm giúp ăn ngon miệng.

TĂNG CHIỀU CAO

Canxi, D3, K2 từ Mỹ giúp xương chắc khỏe, phát triển chiều cao.

TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG VÀ PHÁT TRIỂN NÃO BỘ

Sữa non Colos 24h từ Mỹ cùng Hệ Antioxydant (Vitamin A, C, E, Selen) tăng cường đề kháng. DHA, Cholin giúp phát triển não bộ.

THÀNH PHẦN: Sữa (92,8%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa, Sữa non Colos 24h, Hỗn hợp Canxi và Khoáng từ sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), Hỗn hợp Khoáng và Vitamin (Tricaini phosphat, Dinatri phosphat, Kali iodid, Kẽm sulfat, Beryli sulfat, Mangan sulfat, Natri selenit, Natri molybdat, Natri-L-ascorbat, Retinyl acetat, Cholecalciferol, DL-alpha-tocopheryl acetat, Thiamin mononitrat, Riboflavin, Niacinamid, Canxi-D-pantothenat, Pyridoxin hydroclorid, Asit folic, Cyanocobalamin, D-Biotin, Vitamin K2, Vitamin K1), Maltodextrin, Chất ổn định (466, 460, 407, 411), Hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm, DHA, Cholin, Taurin, HMO (2'-FL), Prebiotic (Lợi khuẩn Lactobacillus Lactis Plasma, Lactobacillus fermentum và Lactobacillus delbrueckii), Chất chống oxy hóa (Hỗn hợp Tocopherol).
Sản phẩm có chứa sữa, đậu nành.

Nên dùng 2-3 hộp mỗi ngày. Lắc đều trước khi sử dụng.
Ngọn hơn khi uống lạnh. Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
Không dùng cho trẻ dưới 1 tuổi.
Lưu ý: Thành phần của sản phẩm có thể bị lỏng dưỡng tự nhiên, nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

THƯƠNG HIỆU CHIU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA:
CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE.
VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-T2 Him Lam, Phường Văn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: 024.6683.3388
Xuất xứ: Việt Nam.
NSX và HSD: Xem trên bao bì. Số CSBP: T32/NUTRICARE/2024

CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG MIỄN BÁC: 1800.6011 (miễn phí gọi)
MIỄN NAM: 028.7300.9888
www.nutricare.com.vn

Nhà máy Nutricare đạt chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018,
Hệ thống Thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP,
Hệ thống quản lý Môi trường ISO 14001:2015.



8 9 3 6 1 4 2 6 7 3 4 0 1 1

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: 32/2024/TCSP-NUTRI

Tên tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm: Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nutricare.

Trụ sở: Số 5, ngõ 9/76, Phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024 66833368

Fax: 0437858999

E-mail: nutricare82@gmail.com

1. Tên sản phẩm: Sữa dinh dưỡng pha sẵn Care 100 Pedia

2. Thành phần cấu tạo

Sữa (92,8%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa, Sữa non Colos 24h, Hỗn hợp Canxi và Khoáng từ sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), Hỗn hợp Khoáng và Vitamin (Tricanxi phosphat, Dinatri phosphat, Kali iodid, Kẽm sulfat, Đồng sulfat, Mangan sulfat, Natri selenit, Natri molybdat, Natri-L-ascorbat, Retinyl acetat, Cholecalciferol, DL-alpha-tocopheryl acetat, Thiamin mononitrat, Riboflavin, Niacinamid, Canxi-D-pantothenat, Pyridoxin hydroclorid, Axit folic, Cyanocobalamin, D-Biotin, Vitamin K2, Vitamin K1), Maltodextrin, Chất ổn định (466, 460(i), 407, 471), Hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm, DHA, Cholin, Taurin, HMO (2'-FL), Postbiotic (Lợi khuẩn *Lactococcus lactis* Plasma, *Lactobacillus fermentum* và *Lactobacillus delbrueckii*), Chất chống oxi hóa (Hỗn hợp Tocopherol).

Sản phẩm có chứa sữa, dầu cá.

3. Chỉ tiêu cảm quan:

STT	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng, đồng nhất khi lắc đều
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi vị	Thơm, ngon, mùi đặc trưng của sản phẩm, không mùi cháy khét, mùi mốc hay mùi lạ.

4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

Thành phần	Đơn vị	Mức tối thiểu trong 100 ml
Năng lượng	kcal	80,0
Chất đạm	g	2,69
Whey	g	0,54
Casein	g	2,15
Lysin	mg	180
Leucin	mg	225
Isoleucin	mg	127
Valin	mg	145
Arginin	mg	88,7
Histidin	mg	68,1

Phenylalanin	mg	120
Tyrosin	mg	93,8
Threonin	mg	110
Methionin	mg	69,3
Tryptophan	mg	34,6
Cystin	mg	24,2
Axit glutamic	mg	463
Axit aspartic	mg	187
Glycin	mg	47,6
Alanin	mg	82,2
Prolin	mg	242
Serin	mg	136
Chất béo	g	3,78
MUFA	mg	938
Omega 3	mg	41,3
Omega 9	mg	924
DHA	mg	5,16
Carbohydrat	g	8,58
Đường tổng số	g	7,42
Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin)	g	0,58
Sữa non Colos 24h	mg	5,60
Taurin	mg	6,67
Cholin	mg	18,6
HMO (2'-FL)	mg	9,51
Vitamin		
Vitamin A	IU	296
Vitamin D3	IU	126
Vitamin E	IU	1,38
Vitamin K1	µg	3,67
Vitamin K2	µg	4,71
Vitamin C	mg	17,7
Vitamin B1	µg	268
Vitamin B2	µg	358
Niacin	µg	1467
Axit Pantothenic	µg	980
Vitamin B6	µg	156
Axit folic	µg	38,3
Vitamin B12	µg	0,40
Biotin	µg	4,42
Khoáng chất		
Natri	mg	41,4
Kali	mg	116
Clo	mg	80,0
Canxi	mg	139
Phốt pho	mg	137

Magiê	mg	8,76
Kẽm	mg	1,04
Mangan	µg	101
Đồng	µg	28,3
I-ốt	µg	20,6
Selen	µg	5,02
Molybden	µg	1,37
Postbiotic (Lợi khuẩn <i>Lactococcus lactis</i> Plasma, <i>Lactobacillus fermentum</i> và <i>Lactobacillus delbrueckii</i>)	Tế bào	6,67 tỷ

- Hàm lượng vitamin, khoáng chất không vượt quá mức cho phép của Phụ lục số 02 Ngưỡng dung nạp tối đa (Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế).

5. Chỉ tiêu an toàn:

5.1. Chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	<i>Enterobacteriaceae</i>	CFU/ml	5
2	<i>L. monocytogens</i>	CFU/ml	100
3	<i>Samonella</i>	/25 ml	KPH

5.2. Hàm lượng kim loại nặng: Phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Cadmi (Cd)	mg/l	1,0
2	Chì (Pb)	mg/l	0,02
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,05
4	Asen	mg/l	0,5

5.3. Hàm lượng độc tố vi nấm: Phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Aflatoxin M1	µg/l	0,5
2	Patulin	µg/l	10
3	Fumonisin tổng số	µg/l	200

5.4. Các chỉ tiêu khác:

- Dư lượng thuốc thú y: Phù hợp với Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm theo Thông tư 24/2013/TT-BYT ngày 14/08/2013 của Bộ Y tế.

- Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm theo Thông tư 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế.

6. Hướng dẫn sử dụng

Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.

Ngon hơn khi uống lạnh.

Lắc đều trước khi sử dụng.

7. Lượng dùng khuyến nghị

Nên dùng 3 - 4 hộp mỗi ngày. (đối với hộp 110 ml)

Nên dùng 2 - 3 hộp mỗi ngày. (đối với hộp 180 ml)

8. Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

9. Hạn sử dụng: 8 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX và HSD xem trên bao bì

10. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói

Quy cách bao gói: Hộp/túi 110 ml, 180 ml. (Đóng gói phù hợp quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn)

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong hộp giấy, túi giấy có lớp trong cùng là PE tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

11. Các biện pháp phân biệt thật giả:

Nhãn in rõ nét, có đầy đủ tên sản phẩm, hình ảnh logo công ty và số công bố chất lượng.

12. Chịu trách nhiệm sản phẩm bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 02466833368

Sản xuất tại:

- CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (N). Địa chỉ: Nhà máy 2, Lô V.11 và Lô V.12 Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Thanh Khương, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 024.66.833.368.

- Công ty Cổ Phần Sữa Hà Nội (H). Địa chỉ: Km 9, đường Bắc Thăng Long, Nội Bài, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024.8866.567/63

- Công ty Cổ phần Sữa Ba Vì (BV). Địa chỉ: Thôn Hòa Trung, Xã Vân Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02433881200

Nhà máy Nutricare Đạt chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm **ISO 22000:2018**,

Hệ thống Thực hành sản xuất tốt (**GMP**), **HACCP**,

Hệ thống Quản lý Môi trường **ISO 14001:2015**.

Hà Nội, ngày 26 tháng 09 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Minh